

Số: /QĐ-UBND

Đắk Glei, ngày tháng năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt Phương án, Dự toán và Kế hoạch lựa chọn nhà thầu
Kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2024
huyện Đắk Glei, tỉnh Kon Tum**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK GLEI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Đất đai số 31/2024/QH15 ngày 18/01/2024;

Căn cứ Luật Đấu thầu số 22/2023/QH15 ngày 23/6/2023;

Căn cứ Nghị định số 102/2024/NĐ-CP, ngày 30/7/2024 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 24/2024/NĐ-CP ngày 27/02/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Thông tư số 08/2024/TT-BTNMT, ngày 31/7/2024 của Bộ Tài nguyên và Môi trường Quy định về thống kê, kiểm kê đất đai và lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất;

Căn cứ Thông tư số 13/2019/TT-BTC ngày 07/08/2019 về việc ban hành quy định mức kinh tế - kỹ thuật thống kê, kiểm kê đất đai và lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất;

Căn cứ Chỉ thị số 22/CT-TTg, ngày 23/7/2024 của Thủ tướng Chính phủ về việc kiểm kê đất đai năm 2024; Quyết định số 817/QĐ-TTg, ngày 09/8/2024 của Thủ tướng Chính phủ về Phê duyệt Đề án “Kiểm kê đất đai năm 2024 lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2024;

Căn cứ Kế hoạch số 2976/KH-UBND, ngày 22/8/2024 của UBND tỉnh Kon Tum về việc thực hiện kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2024 tỉnh Kon Tum;

Căn cứ Văn bản số 2380/KH-UBND ngày 06/07/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh về thực hiện kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2024 tỉnh Kon Tum;

Căn cứ Công văn số 1567/STNMT-QHKHSDĐ của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Kon Tum ngày 28/5/2024 về việc đôn đốc thực hiện công tác kiểm kê đất đai năm 2024 và lập điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất và kế hoạch sử dụng đất năm đầu của kỳ điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất cấp huyện;

Căn cứ Kế hoạch số 204/KH-UBND ngày 26/07/2024 của Ủy ban nhân dân huyện Đắk Glei về việc thực hiện kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2024 trên địa bàn huyện Đắk Glei.

Căn cứ Quyết định số 467/QĐ-UBND ngày 12/8/2024 của Ủy ban nhân dân huyện Đắk Glei về việc phân bổ chi tiết nguồn thu tiền sử dụng ngân sách tỉnh bổ sung có mục tiêu cho ngân sách huyện năm 2023 và dự toán năm 2024;

Căn cứ Chứng thư thẩm định giá số 326/2024/190.2/QVC-CTTĐG ngày 08/11/2024 của công ty Cổ phần thẩm định giá Quảng Nam;

Căn cứ Báo cáo thẩm định số 111/BC-TNMT ngày 13 tháng 11 năm 2024 của Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện Đắk Glei;

Căn cứ Phương án và Dự toán Kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2024 huyện Đắk Glei, tỉnh Kon Tum do Công ty TNHH tư vấn và xây dựng Hoàng Nguyễn Kon Tum lập;

Theo đề nghị của Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện tại Tờ trình số 132/TTr-PTNMT; Báo cáo thẩm định số 111/BC-TNMT ngày 13/11/2024 và Báo cáo kết quả thẩm định của Phòng Tài chính - Kế hoạch số 238/BCTĐ-TCKH ngày 22/11/2024.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Phê duyệt Phương án, Dự toán và Kế hoạch lựa chọn nhà thầu Kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2024 huyện Đắk Glei, tỉnh Kon Tum, gồm các nội dung như sau:

I. Thông tin về dự toán:

1. Tên dự toán: Kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2024 huyện Đắk Glei, tỉnh Kon Tum.

2. Tên chủ đầu tư: Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện.

3. Mục tiêu:

- Đánh giá thực trạng tình hình quản lý, sử dụng đất để làm cơ sở cho việc lập, điều chỉnh quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất của các cấp, đất quốc phòng, đất an ninh và phục vụ cho các nhiệm vụ quản lý nhà nước về đất đai khác;

- Cung cấp số liệu về đất đai phục vụ cho các hoạt động kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh, nghiên cứu khoa học, giáo dục và đào tạo, các nhu cầu khác của Nhà nước và xã hội;

- Cung cấp số liệu để xây dựng niên giám thống kê các cấp liên quan đến lĩnh vực đất đai.

4. Quy mô công việc chủ yếu: Kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2024 huyện Đắk Glei theo Thông tư số 08/2024/TT-BTNMT ngày 31/7/2024 của Bộ Tài nguyên và Môi trường Quy định về thống kê, kiểm kê đất đai và lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất.

5. Nguồn vốn thực hiện: Nguồn thu tiền sử dụng đất (Đã được phân bổ chi tiết tại Quyết định số 467/QĐ-UBND ngày 12/8/2024 của Ủy ban nhân dân huyện Đắk Glei).

6. Địa điểm thực hiện: Trên các xã và thị trấn thuộc địa bàn huyện Đắk Glei, tỉnh Kon Tum.

7. Thời gian thực hiện dự án: Năm 2024 - 2025

II. Phương án nhiệm vụ kiểm kê đất đai:

1. Phương án nhiệm vụ: Việc Kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2024 huyện Đăk Glei được thực hiện các bước theo Thông tư số 08/2024/TT-BTNMT ngày 31/7/2024 của Bộ Tài nguyên và Môi trường Quy định về thống kê, kiểm kê đất đai và lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất và Thông tư số 13/2019/TT-BTC ngày 07/08/2019 của Bộ Tài chính về việc ban hành quy định mức kinh tế - kỹ thuật thống kê, kiểm kê đất đai và lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất.

- Phạm vi dự án:

- + Phía Bắc giáp huyện Phước Sơn, tỉnh Quảng Nam.
- + Phía Nam giáp huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum.
- + Phía Đông giáp huyện Tu Mơ Rông, huyện Ngọc Hồi tỉnh Kon Tum.
- + Phía Tây giáp nước CHDCND Lào.

- Toạ độ địa lý:

- + Từ 14051'40" đến 15025'20" vĩ độ Bắc;
- + Từ 107028'00" đến 108010'00" kinh Đông.

2. Chỉ tiêu kiểm kê đất đai:

2.1. Diện tích: Kiểm kê diện tích theo mục đích sử dụng đất, cụ thể:

- *Nhóm đất nông nghiệp bao gồm các loại đất sau đây:*

+ Đất trồng cây hằng năm: gồm đất trồng lúa và đất trồng cây hằng năm khác;

+ Đất trồng cây lâu năm;

+ Đất lâm nghiệp: gồm đất rừng đặc dụng, đất rừng phòng hộ, đất rừng sản xuất;

+ Đất nuôi trồng thủy sản;

+ Đất chăn nuôi tập trung;

+ Đất nông nghiệp khác.

- *Nhóm đất phi nông nghiệp bao gồm các loại đất sau đây:*

+ Đất ở: gồm đất ở tại nông thôn, đất ở tại đô thị;

+ Đất xây dựng trụ sở cơ quan;

+ Đất sử dụng vào mục đích quốc phòng, an ninh;

+ Đất xây dựng công trình sự nghiệp, gồm: đất xây dựng cơ sở văn hóa, xã hội, y tế, giáo dục và đào tạo, thể dục, thể thao, khoa học và công nghệ, môi trường, khí tượng thủy văn, ngoại giao và công trình sự nghiệp khác hoặc đất xây dựng trụ sở của đơn vị sự nghiệp công lập khác;

+ Đất sản xuất, kinh doanh phi nông nghiệp, gồm: đất khu công nghiệp, cụm công nghiệp; đất thương mại, dịch vụ; đất cơ sở sản xuất phi nông nghiệp; đất sử dụng cho hoạt động khoáng sản;

+ Đất sử dụng vào mục đích công cộng, gồm: đất công trình giao thông; đất công trình thủy lợi; đất công trình cấp nước, thoát nước; đất công trình phòng, chống thiên tai; đất có di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh, di sản thiên nhiên; đất công trình xử lý chất thải; đất công trình năng lượng, chiếu sáng công

cộng; đất công trình hạ tầng bưu chính, viễn thông, công nghệ thông tin; đất chợ dân sinh, chợ đầu mối; đất khu vui chơi, giải trí công cộng, sinh hoạt cộng đồng;

+ Đất sử dụng cho hoạt động tôn giáo; đất sử dụng cho hoạt động tín ngưỡng;

+ Đất nghĩa trang, nhà tang lễ, cơ sở hỏa táng; đất cơ sở lưu giữ tro cốt;

+ Đất có mặt nước chuyên dùng;

+ Đất phi nông nghiệp khác.

- *Nhóm đất chưa sử dụng: đất chưa xác định mục đích sử dụng và chưa giao, chưa cho thuê.*

2.2. Đối tượng sử dụng đất: Đối tượng sử dụng đất theo quy định tại Điều 4 Luật Đất đai, gồm:

+ Tổ chức trong nước gồm:

- Cơ quan, đơn vị của Nhà nước gồm Cơ quan nhà nước, cơ quan Đảng Cộng sản Việt Nam, đơn vị vũ trang nhân dân, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp;

- Đơn vị sự nghiệp công lập;

- Tổ chức kinh tế theo quy định của Luật Đầu tư, trừ trường hợp tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài.

- Tổ chức khác theo quy định của pháp luật.

+ Tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc;

+ Cá nhân trong nước, người Việt Nam định cư ở nước ngoài là công dân Việt Nam (sau đây gọi là cá nhân);

+ Cộng đồng dân cư;

+ Tổ chức nước ngoài có chức năng ngoại giao gồm cơ quan đại diện ngoại giao, cơ quan lãnh sự, cơ quan đại diện khác của nước ngoài có chức năng ngoại giao được Chính phủ Việt Nam thừa nhận; cơ quan đại diện của tổ chức thuộc Liên hợp quốc, cơ quan hoặc tổ chức liên chính phủ, cơ quan đại diện của tổ chức liên chính phủ;

+ Người gốc Việt Nam định cư ở nước ngoài;

+ Tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài.

2.3. Đối tượng được giao quản lý đất: Đối tượng được giao quản lý đất theo quy định tại Điều 7 và khoản 1 Điều 113 Luật Đất đai, gồm:

- Ủy ban nhân dân cấp xã;

- Tổ chức phát triển quỹ đất;

- Tổ chức kinh tế;

- Cộng đồng dân cư;

- Tổ chức khác.

(Chi tiết có phương án nhiệm vụ do Công ty TNHH tư vấn và xây dựng Hoàng Nguyên Kon Tum lập kèm theo)

II. Tổng dự toán: 1.758.446.000 đồng (Bằng chữ: Một tỷ, bảy trăm năm mươi tám triệu, bốn trăm bốn mươi sáu nghìn đồng chẵn). Cụ thể theo bảng sau:

STT	Hạng mục chi phí	Giá trị	Ghi chú
1	Chi phí thực hiện kiểm kê đất đai năm 2024	1.643.262.000	
2	Chi phí tư vấn đầu tư	41.352.000	
3	Chi phí kiểm tra nghiệm thu	73.832.000	
	Tổng cộng	1.758.446.000	

(Chi tiết có dự toán do Công ty TNHH tư vấn và xây dựng Hoàng Nguyên Kon Tum lập kèm theo)

III. Kế hoạch lựa chọn nhà thầu.

Nội dung chi tiết có Phụ lục kèm theo

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện Đắk Glei (Chủ đầu tư):

- Chịu trách nhiệm toàn diện trước pháp luật và Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện về tính chuẩn xác và tính hợp pháp của các thông tin, số liệu tại hồ sơ và tài liệu gửi kèm theo hồ sơ trình phê duyệt phương án nhiệm vụ, Dự toán và Kế hoạch lựa chọn nhà thầu của dự án.

- Chịu trách nhiệm triển khai thực hiện các bước tiếp theo đúng nội dung đã phê duyệt và các quy định hiện hành của Nhà nước.

2. Phòng Tài chính - Kế hoạch:

Chịu trách nhiệm về nội dung thẩm định, trình phê duyệt Dự toán và Kế hoạch lựa chọn nhà thầu của gói thầu.

Điều 3. Chánh Văn phòng HĐND-UBND huyện, Trưởng phòng Tài chính – Kế hoạch, Trưởng Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị chức năng có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3 (t/h);
- Thường trực Huyện ủy (b/c);
- Thường trực HĐND huyện (đ/b);
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện (t/d);
- KBNN huyện;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

Lê Viết Nam

